

Số: /QĐ-UBND

Tuy Phước, ngày tháng năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về chủ trương đầu tư**  
**Dự án: KCH Kênh tiêu úng Bàu Đưng**  
**(Đoạn còn lại từ Cầu Cao đến cầu Ông Đô)**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/06/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/06/2019;*

*Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/04/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;*

*Căn cứ Nghị quyết số 05/2021/NQ-HĐND ngày 30/7/2021 của HĐND huyện Tuy Phước về quy định mức vốn dự án đầu tư công nhóm C HĐND huyện giao UBND huyện phê duyệt chủ trương đầu tư;*

*Căn cứ Quyết định số 2444/QĐ-UBND ngày 12/4/2023 của UBND huyện Tuy Phước về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung danh mục, kế hoạch vốn đầu tư xây dựng năm 2023 thuộc các nguồn vốn được phân cấp cho huyện và nguồn vốn huyện quản lý;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Ban Quản lý dự án ĐTXD và PTQĐ huyện tại Tờ trình số 590/TTr-BQL ngày 20/7/2023 và của Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch huyện tại Báo cáo số 290/BC-PTCKH ngày 13/7/2023.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt Chủ trương đầu tư dự án: KCH Kênh tiêu úng Bàu Đưng (Đoạn còn lại từ Cầu Cao đến cầu Ông Đô) do Ban Quản lý dự án ĐTXD và PTQĐ huyện làm Chủ đầu tư, với các nội dung như sau:

**1. Mục tiêu đầu tư:** Nhằm đảm bảo khả năng tiêu úng cho 2.034ha diện tích đất khu vực Bàu Đưng, xã Phước An, góp phần giảm thiểu thiệt hại cho sản xuất nông nghiệp, ổn định đời sống của nhân dân trong vùng và cải thiện môi trường sinh thái vùng dự án.

**2. Quy mô đầu tư dự án:**

\* Tuyến kênh: Tổng chiều dài xây dựng là 1.108,0 m, gồm hai đoạn:

- Đoạn nạo vét: Khởi thông dòng chảy theo kênh hiện trạng. Kênh có hệ số mái kênh  $m=1,25$ , độ dốc đáy kênh  $i=0,0005$ , bề rộng đáy kênh theo hiện trạng bình quân 4m, chiều cao kênh theo hiện trạng.

- Đoạn kiên cố hóa: Kiên cố hóa chống sạt lở bờ và mái đoạn kênh. Kênh có hệ số mái kênh  $m=1,25$ , độ dốc đáy kênh  $i=0,0005$ , bề rộng đáy kênh 5,25m, chiều

cao kênh 1,7m, mặt bờ kênh bên tả rộng 1,25m, bên hữu kết hợp giao thông rộng 2,5m, đắp đất đầm chặt K=0,90. Mái phía kênh gia cố bằng bê tông tấm lát dày 10cm trong khung giằng BTCT, bên dưới dầm lót đá 2x4cm dày 10cm và vải địa kỹ thuật, phân đoạn chiều dài 11,50m, cắt nhịp dán giấy dầu nhựa đường, mặt bờ kênh gia cố bằng bê tông M200 đổ tại chỗ dày 16cm và mái phía đồng gia cố bằng bê tông M200 đổ tại chỗ dày 12cm và chân khay bê tông 20x40cm.

**3. Nhóm dự án:** Nhóm C.

**4. Dự kiến tổng mức đầu tư dự án: 8.670.188.000 đồng** (Bằng chữ: Tám tỷ, sáu trăm bảy mươi triệu, một trăm tám mươi tám ngàn đồng).

Trong đó:

- Chi phí xây dựng:	6.319.376.000 đồng;
- Chi phí quản lý dự án:	187.456.000 đồng;
- Chi phí tư vấn ĐTXD:	529.747.000 đồng;
- Chi phí khác:	121.297.000 đồng;
- Chi phí GPMB:	1.000.000.000 đồng;
- Chi phí dự phòng:	512.312.000 đồng.

**5. Nguồn vốn đầu tư và khả năng cân đối vốn:**

- Nguồn vốn đầu tư: Vốn ngân sách huyện Tuy Phước và các nguồn vốn hợp pháp khác.

- Khả năng cân đối vốn: Theo kế hoạch bố trí vốn năm 2023 và kế hoạch bố trí vốn trung hạn giai đoạn 2023 - 2025.

**6. Địa điểm thực hiện dự án:** Xã Phước An, huyện Tuy Phước.

**7. Thời gian thực hiện dự án:** Năm 2023 - 2025.

**8. Ngành, lĩnh vực, chương trình sử dụng nguồn vốn:** Công trình Nông nghiệp & PTNT.

**9. Hình thức đầu tư của dự án:** theo Luật Đầu tư công.

**Điều 2.** Giao Ban Quản lý dự án ĐTXD và PTQĐ huyện chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan triển khai thực hiện Quyết định này theo đúng quy định hiện hành.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND&UBND huyện, Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch huyện, Trưởng phòng Nông nghiệp & PTNT huyện, Giám đốc Kho bạc Nhà nước huyện, Giám đốc Ban Quản lý dự án ĐTXD và PTQĐ huyện và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Lưu: VT.

**CHỦ TỊCH**

**Huỳnh Nam**